TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. LIÊN CHIỂU – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:26/2023/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 13 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 26/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Thành T - sinh năm 1987; địa chỉ: K44/13/21 đường Đ, phường H, quận L, Tp. Đà Nẵng và bà Nguyễn Thị H - sinh năm 1989; địa chỉ: 03 đường P, phường H, quận T, TP. Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị H kết hôn vào năm 2008; có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Trong quá trình chung sống, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng do không hợp nhau về tính tình, bất đồng quan điểm sống. Ông bà đều xác định không còn tình cảm, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông T và bà H đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông bà đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về quan hệ nuôi con chung: Ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị H thống nhất thỏa thuận:

Giao 02 con chung Nguyễn Thành C – sinh ngày 27 tháng 5 năm 2008 và Nguyễn Thị Ngọc C – sinh ngày 30 tháng 11 năm 2009 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét sự thỏa thuận của ông T và bà H đảm bảo quyền lợi của con chung; phù hợp với quy định tại các điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về quan hệ chia tài sản: Ông T và bà H không có tài sản chung, không nợ ai và không ai nợ ông bà nên không đề cập giải quyết.

[4] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) ông T và bà H chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ nuôi con chung*: Giao 02 con chung Nguyễn Thành C – sinh ngày 27 tháng 5 năm 2008 và Nguyễn Thị Ngọc C – sinh ngày 30/11/2009 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về quan hệ chia tài sản*: Ông T và bà H không có tài sản chung, không nợ ai và không ai nợ ông bà.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị H phải chịu, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0005735 ngày 12 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu. Ông T và bà H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- CCTHADS. quận Liên Chiểu;
- UBND. phường Hòa Khánh Nam;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tấn Anh